

Số: /BCKT-TH&THCSSL

Suối Lư, ngày 27 tháng 05 năm 2024

BÁO CÁO TỔNG KẾT

Năm học 2023 - 2024

Kính gửi: - UBND xã Phì Nhừ
- Phòng GD&ĐT Điện Biên Đông

Năm học 2023 - 2024 là năm học tiếp tục triển khai chương trình hành động của Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ VIII Ban Chấp hành Trung ương khoá XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Tập trung nâng cao chất lượng quản lý giáo dục, thực hiện chủ đề trọng tâm của ngành là ***“Đổi mới thực chất, hiệu quả nâng cao”***. Với phương châm hành động ***“Trách nhiệm, năng động, sáng tạo”*** và khẩu hiệu hành động ***“Tất cả vì học sinh thân yêu”***.

Tiếp tục thực hiện chỉ thị 05/CT-TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về ***“Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”***.

Thực hiện sự chỉ đạo của Sở GD-ĐT tỉnh Điện Biên và Phòng GD-ĐT Điện Biên Đông. Trong năm học 2023 - 2024 nhà trường đã đạt được một số kết quả như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CHUNG

1. Thuận lợi

Nhà trường luôn được sự quan tâm của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên Đông, chính quyền địa phương và nhân dân trong xã. Đội ngũ giáo viên nhiệt tình trong công tác, nhiều giáo viên có trình độ chuyên môn vững vàng trong giảng dạy. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường được kiện toàn và củng cố kịp thời. Kế hoạch năm học được thông qua trong Hội nghị công chức, viên chức và tiến hành ký kết hợp đồng trách nhiệm giữa Ban giám hiệu và Ban chấp hành công đoàn cùng tập thể hội đồng sư phạm nhà trường. CSVC phân nào đảm bảo công tác dạy và học.

CSVC phân nào đảm bảo công tác dạy và học. Khuôn viên nhà trường đã có hàng rào kiên cố bao quanh đảm bảo an toàn cho học sinh trong quá trình học tập và vui chơi.

2. Khó khăn

Là xã vùng 135 điều kiện kinh tế xã hội còn nhiều khó khăn, lên việc đầu tư cho con em đi học còn nhiều khó khăn. Một số gia đình nhận thức về việc lợi ích đi học cả con em mình còn hạn chế dẫn tới chưa chú trọng việc cho con đi học thường xuyên.

Cơ sở vật chất nhà trường tuy có được đầu tư xây dựng thêm song vẫn còn thiếu 2 phòng học đang phải học tại các phòng học chức năng bên cạnh đó hiện tại vẫn chưa có phòng chức năng riêng đủ cho từng bộ phận, việc duy trì sĩ số học sinh còn nhiều bất cập, vẫn tồn tại tình trạng học sinh bỏ học giữa chừng do những nguyên nhân khách quan, lẫn chủ quan như: hoàn cảnh gia đình, ý thức học tập . .

Thiết bị dạy học theo chương trình GDPT 2018 chưa được trang bị đầy đủ và kịp thời còn thiết bị của chương trình cũ do sử dụng lâu năm nên bị hư hỏng nhiều từ đó ảnh hưởng đến chất lượng dạy và học. Một số giáo viên trình độ chuyên môn tuy được nâng lên nhưng thiếu kinh nghiệm trong công tác giáo dục và giảng dạy, dẫn đến chất lượng hiệu quả còn hạn chế đặc biệt là trong việc bồi dưỡng học sinh giỏi.

Công tác phối hợp trong nhà trường, giữa nhà trường với phụ huynh học sinh đôi lúc chưa thật sự hiệu quả. Một bộ phận học sinh chưa có ý thức trong việc tu dưỡng rèn luyện, khả năng thích nghi với môi trường học tập chậm. Song vẫn còn nhiều hộ gia đình chưa quan tâm đến việc học tập của con cái, Ban đại diện cha mẹ học sinh chưa tích cực hoạt động, công tác xã hội hóa giáo dục chưa có hiệu quả.

3. Quy mô mạng lưới trường lớp

Đầu năm học: 26 lớp với 832 học sinh trong đó cấp Tiểu học có 16 lớp với 461 học sinh có học sinh bán trú với 223 học sinh ; cấp THCS có 11 lớp với 371 học sinh có học sinh bán trú với 217 học sinh

Cuối năm học: 27 lớp với 817 học sinh trong đó trong đó cấp Tiểu học có 16 lớp với 459 học sinh có học sinh bán trú với 222 học sinh ; cấp THCS có 11 lớp với 358 học sinh có học sinh bán trú với 209 học sinh

4. Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường

Tổng số CBGV là 52 đ/c trong đó CBQL là 03; GV là 44; NV là 05 đ/c

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ: $1/52 = 1,9\%$; Đại học: $49/52 = 94,3\%$; Cao đẳng: $1/52 = 1,9\%$; Trung cấp: $1/52 = 1,9\%$.

- Ban giám hiệu: 03 (nữ 01). Trình độ chuyên môn: 01 Thạc sĩ, 02 đại học.
- Giáo viên trực tiếp giảng dạy: 44. Trình độ chuyên môn đạt chuẩn quy định 100% giáo viên. Trong đó có 44 đại học chiếm 100%;
- Nhân viên: 05 (nữ 03). Trình độ chuyên môn đại học 3, cao đẳng 01, trung cấp 01 tất cả đều đạt chuẩn theo qui định.
- Tổng số Đảng viên: $33/52 = 63,5\%$

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC

1. Công tác phổ biến, quán triệt chủ trương, nhiệm vụ trọng tâm của năm học 2023 - 2024

Ngay từ đầu năm học công tác phổ biến, quán triệt các chủ trương, nhiệm vụ trọng tâm của năm học tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thông qua các buổi họp Hội đồng và kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học; kế hoạch chỉ đạo chuyên môn của nhà trường; kế hoạch thực hiện chuyên môn của tổ chuyên môn. 100% CB, GV nắm bắt được chủ trương, nhiệm vụ trọng tâm của năm học

2. Công tác tham mưu, chỉ đạo

Tham mưu cho PGD&ĐT và chính quyền địa phương củng cố CSVC phục vụ việc dạy và học, quy hoạch diện tích đất cho nhà trường đảm bảo theo hướng lâu dài. Đã có tờ trình xin đầu tư về cơ sở vật chất để chuẩn bị cho lộ trình kiểm định chất lượng Giáo dục và công nhận chuẩn quốc gia.

Căn cứ vào các công văn hướng dẫn, chỉ đạo của PGD&ĐT Điện Biên Đông, nhà trường xây dựng kế hoạch chỉ đạo TCM, GV thực hiện đồng thời giám sát việc thực hiện các nội dung chỉ đạo.

Phân công nhiệm vụ cho CB-GV-NV đảm bảo theo định mức lao động, công bằng và phát huy được thế mạnh của từng cá nhân người lao động. Không có tình trạng dôi dư hoặc trống chèo công việc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

3. Công đạo chỉ đạo, kiểm soát xây dựng kế hoạch chuyên môn.

Căn cứ các công văn chỉ đạo của cấp trên, nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, chỉ đạo chuyên môn. Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và được nhà trường phê duyệt.

Nội dung hàng tháng của kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn được nhà trường kiểm soát việc triển khai, thực hiện có những chỉ đạo cụ thể khi thực hiện các chuyên đề khi đi vào thực tiễn.

4. Công tác xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

Căn cứ vào kế hoạch giáo dục nhà trường, các tổ khối chủ động căn cứ vào tình hình khối lớp xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học đảm bảo tích hợp, phát huy các năng lực và phẩm chất của học sinh, có điều chỉnh linh hoạt khi dạy học thực tế phù hợp với đối tượng học sinh.

5. Công tác triển khai dạy học lớp 4, 8 năm học 2023 - 2024 và nghiên cứu lựa chọn sách giáo khoa lớp 5, 9 CTGDPT 2018; chuẩn bị các điều kiện thực hiện dạy học lớp 5, 9 CTGDPT 2018

5.1. Thực hiện chương trình GDPT 2018

Năm học 2023 - 2024 100% các lớp 4, 8 thực hiện dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018: giáo viên được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn; các lớp cơ bản đảm bảo CSVC tối thiểu phục vụ công tác giảng dạy.

Căn cứ vào các văn bản chỉ đạo nhà trường cho giáo viên nghiên cứu chương trình giáo dục tổng thể, nghiên cứu các môn học lớp 5, 9. Thành lập hội đồng lựa chọn SGK, tiến hành lựa chọn sách và đề xuất lựa chọn sách.

Để chuẩn bị các điều kiện thực hiện dạy học lớp 5, 9 chương trình giáo dục phổ thông 2018 nhà trường rà soát CVVC, có kiến nghị đề xuất để đảm bảo đủ CSVC thực hiện CTGPPT 2018. Cử gv có năng lực, khả năng tiếp thu và truyền đạt để dạy lớp 5, 9 năm học 2023-2024. Thành lập hội đồng tư vấn gồm BGH, TCM và giáo viên cốt cán để hướng dẫn.

100% CBQL-GV tham gia đầy đủ các buổi tập huấn theo quy định của cấp trên và của nhà trường.

Ngay từ đầu năm học nhà trường đã triển khai tới các giáo viên khi xây dựng kế hoạch giáo dục phải bám sát chương trình giáo dục phổ thông mới và tích hợp trong tiết học; có kiểm soát trong công tác soạn giảng và dự giờ. Tổ chức Hội thảo xây dựng kế hoạch dạy học có nội dung tích hợp chương trình giáo dục phổ thông mới vào các địa chỉ cụ thể của từng môn.

5.2 Triển khai dạy học theo chuẩn kiến thức - kỹ năng, dạy học tích hợp, dạy học trải nghiệm sáng tạo

- Ngay từ đầu năm học ban giám hiệu nhà trường đã triển khai giáo viên dạy học bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng trong các buổi họp hội đồng, họp chuyên môn để thiết kế bài giảng, với mục tiêu là đạt được các yêu cầu cơ bản, tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, dạy không quá tải và không quá lệ thuộc hoàn toàn vào sách giáo khoa. Việc khai thác sâu kiến thức, kỹ năng phải phù hợp với khả năng tiếp thu của học sinh.

- Đa dạng hóa các hình thức học tập, giảng dạy và tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh. Giáo viên các bộ môn đã tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm sáng tạo ở các bài học qua các tiết dạy, thí nghiệm, thực hành trên lớp. Thông qua các hoạt động thực hành, những việc làm cụ thể, học sinh sẽ phát huy vai trò cụ thể, tính tích cực, chủ động, tự giác và sáng tạo của bản thân. Các em được tham gia vào tất cả các khâu của quá trình hoạt động từ thiết kế, chuẩn bị, thực hiện và đánh giá kết quả. Bên cạnh đó, các em còn được bày tỏ quan điểm ý tưởng và lựa chọn ý tưởng của chính mình. Do vậy mà các em thật sự hào hứng và rất tích cực khi được học tập dưới dạng hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

- Chú trọng thực hiện lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục hướng nghiệp, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống trong các môn học và các hoạt động giáo dục. Tổ chức kiểm tra thi cử theo đúng chuyên môn.

- Giáo viên thiết kế, tổ chức, hướng dẫn học sinh thực hiện các hoạt động học tập với các hình thức đa dạng, phong phú, có sức hấp dẫn phù hợp với đặc trưng bài học, với đặc điểm và trình độ học sinh, với điều kiện cụ thể của lớp, trường và địa phương. Giúp học sinh phát triển tối đa năng lực, tiềm năng của bản thân.

- Giáo viên thiết kế và hướng dẫn học sinh thực hiện các dạng câu hỏi, bài tập phát triển tư duy và rèn luyện kỹ năng. Hướng dẫn sử dụng các thiết bị dạy học. Tổ chức có hiệu quả các giờ thực hành. Hướng dẫn học sinh có thói quen vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

- Giáo viên sử dụng các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học một cách hợp lý, hiệu quả, linh hoạt, phù hợp với đặc trưng của cấp học, môn học; nội dung, tính chất của bài học; đặc điểm và trình độ học sinh; thời lượng dạy học và các điều kiện dạy học cụ thể của trường, địa phương.

- Các tổ chuyên môn thống nhất phân phối chương trình và dạy theo phân phối chương trình theo qui định.

5.3 Thường xuyên tích hợp dạy học nội dung giáo dục địa phương. Tổ chức cho học sinh tìm hiểu các di tích lịch sử địa phương để cho các em có kiến thức về truyền thống lịch sử của địa phương

5.4. Triển khai tích hợp giáo dục môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong các môn học; tích hợp giáo dục pháp luật;... trong các môn học.

6. Công tác kiểm soát chất lượng; ứng dụng công nghệ thông tin; bảo quản đồ dùng dạy học.

Phân công cụ thể cho cán bộ quản lý phụ trách trực tiếp các điểm trường và chịu trách nhiệm về chất lượng ở điểm thôn đó. Chỉ đạo chuyên môn ngay từ đầu năm học xây dựng kế hoạch kiểm soát chất lượng học sinh các lớp theo từng tháng, từ đó phân công phụ trách chuyên môn giám sát chặt chẽ chất lượng giáo dục và các hoạt động giáo dục của điểm thôn đó.

Định kỳ, đột xuất tổ chức khảo sát học sinh từng lớp theo chuẩn kiến thức kỹ năng, lập danh sách học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức kỹ năng để chỉ đạo bồi dưỡng. Yêu cầu giáo viên chủ nhiệm xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh chưa hoàn thành và cam kết đến thời điểm nào thì đạt được chuẩn kiến thức kỹ năng. Căn cứ vào đó cán bộ quản lý phụ trách trực tiếp các điểm trường, giáo viên phụ trách chuyên môn chỉ đạo và giám sát chất lượng theo tháng, theo dõi sự tiến bộ của học sinh.

Kết quả đạt được:

* Cấp Tiểu học

+ Chất lượng Toán, Tiếng Việt:

Điểm	Kết quả môn Toán	Kết quả môn Tiếng Việt.
Hoàn thành tốt	127 = 28%	81 = 17,8 %
Hoàn thành	326 = 72 %	372 = 82,2%
C.Hoàn thành		

+ Chất lượng xếp loại năng lực và phẩm chất:

Đánh giá	Năng lực	Phẩm chất
Tốt	78 = 17.2%	78 = 17.2%
Đạt	375 = 82.8 %	375 = 82.8 %
Cần cố gắng		

- Học sinh HTCTTH đợt I: 90/90 đạt 100%

- Trong kì Giao lưu Toán tuổi thơ trường đạt 1 giải xuất sắc phần thi đồng đội. Phần thicas nhân với 1 giải Nhì và 5 giải khuyến khích.

- Trong hội thi viết chữ đẹp cấp huyện trường đạt giải nhì toàn đoàn (Xuất sắc: 1; nhất: 1; nhì: 2; Ba: 6; Khuyến khích : 6); Giáo viên 4/ 4 giáo viên tham gia viết chữ đẹp cấp huyện đạt giải cụ thể nhất : 1 đồng chí đạt giải xuất sắc , 1 đồng

chỉ đạt giải ba : 2 đồng chí đạt giải KK. Có tổng 58/ 58 học sinh được công nhận học sinh viết chữ đẹp cấp huyện.

Năm học 2023 - 2024 thường có 3/3 giáo viên tham gia GV giỏi cấp tỉnh có 3/3 đồng chí đạt GVDG cấp tỉnh.

* Cấp THCS

Kết quả rèn luyện đối với lớp 6,7,8 và Hạnh kiểm đối với lớp 9

+ Khối 6,7,8: Về kết quả rèn luyện

STT	Lớp	Sĩ số	Kết quả rèn luyện							
			Tốt		Khá		Đạt		Chưa Đạt	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
1	Khối 6	112	82	73.21%	24	21.43%	6	5.36%	0	0.00%
2	Khối 7	87	59	67.82%	19	21.84%	9	10.34%	0	0.00%
3	Khối 8	92	59	64.13%	24	26.09%	9	9.78%	0	0.00%
TỔNG CỘNG		291	200	68.73%	67	23.02%	24	8.25%	0	0.00%

+ Khối 9: Về hạnh kiểm

STT	Lớp	Sĩ số	Hạnh kiểm							
			Tốt		Khá		Trung bình		Yếu	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
1	Khối 9	65	40	61.54%	21	32.31%	4	6.15%	0	0.00%

Xếp học lực

+ Khối 6,7,8: Về kết quả học tập (6 HS KT không tham gia đánh giá)

STT	Lớp	Sĩ số	Kết quả học tập							
			Tốt		Khá		Đạt		Chưa Đạt	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
1	Khối 6	110	7	6.36%	41	37.27%	62	56.36%	0	0.00%
2	Khối 7	86	6	6.98%	33	38.37%	47	54.65%	0	0.00%
3	Khối 8	91	5	5.49%	35	38.46%	51	56.04%	0	0.00%
TỔNG CỘNG		287	18	6.27%	109	37.98%	160	55.75%	0	0.00%

+ Khối 9: Về học lực (2 HS KT không tham gia đánh giá)

STT	Lớp	Sĩ số	Học lực							
			Giỏi		Khá		Trung bình		Yếu	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
1	Khối 9	63	11	17.46%	24	38.10%	28	44.44%	0	0.00%

- **Bồi dưỡng nâng cao:** Năm học vừa qua tổ chức bồi dưỡng cho h/s giỏi tham dự kỳ thi chọn H/s giỏi cấp huyện, tỉnh kết quả đạt được như sau:

Năm học	Cấp trường	Cấp huyện	Cấp tỉnh
2023 - 2024	28 = 7,9%	7 = 2 %	2 = 0,6%

- Kết quả xét tốt nghiệp THCS năm học 2023 - 2024: 65/65 học sinh, đạt 100%.

- Đội thi trí tuệ học đường của nhà trường đạt giải nhì cuộc thi trí tuệ học đường cấp THCS lần thứ 2 trong trận thi vòng loại thứ 3.

Khuyến khích, tạo điều kiện tốt nhất về CSVC cho giáo viên ứng dụng CNTT vào dạy học.

Nhà trường giao cho 02 đồng chí nhân viên thiết bị, thư viện quản lý về việc mượn trả đồ dùng dạy học: phát đồ dùng dạy học tới từng lớp, yêu cầu giáo viên sử dụng và bảo quản đồ dùng dạy học.

7. Chất lượng đội ngũ, bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên, công tác kiểm tra nội bộ.

7.1. Chất lượng đội ngũ

Tổng số cán bộ, GV, NV toàn trường là 52 đ/c trong đó có:

- + Quản lý: 03 đ/c
- + Giáo viên: 44 đ/c trong đó: 22 GV dạy cấp TH, 22 GV dạy cấp THCS
- + Tỷ lệ giáo viên trên lớp: Cấp TH 22 GV/16 lớp đạt 1,4 GV/lớp, cấp THCS 22GV/10 lớp đạt 2,2 GV/lớp.
- + Nhân viên: 01 đ/c Y tế, 01 đ/c Kế toán, 03 đ/c Thư viện – Thiết bị

Trường đã sắp xếp đội ngũ và phân công hợp lý giáo viên dạy các lớp theo đúng chuyên môn, sở trường của giáo viên. Trường đã kiện toàn lại được các tổ chức đoàn thể: Công đoàn, Tổ chuyên môn, Tổng phụ trách Đội, Đoàn thanh niên, Ban thanh tra nhân dân và đã đi vào hoạt động có hiệu quả.

Giao cho tổ chuyên môn kiểm soát việc bồi dưỡng của giáo viên theo tháng và có đánh giá cụ thể công tác bồi dưỡng. Đẩy mạnh công tác giáo viên giúp giáo viên; cốt cán kiểm soát giáo viên về bồi dưỡng chuyên môn.

Công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên luôn được chú trọng, đặc biệt đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp dạy và học; tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên môn, tổ chức các chuyên đề, hội giảng cấp trường.

Xếp loại giáo viên, nhân viên: 49/52 đồng chí (03 đ/c CBQL chưa đánh giá).

Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ: 9 đồng chí.

Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 40 đồng chí.

Hoàn thành nhiệm vụ: 0 đồng chí

- Kết quả xếp loại chuyên môn giáo viên năm học 2023 - 2024:

- + Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: 05/44 = 11,4 %
- + Giáo viên dạy giỏi cấp huyện: 13/44 = 29,6 %
- + Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 15/44 = 34 %
- + GV dạy khá cấp trường: 11/44 đ/c = 25%

7.2. Đánh giá công tác thực hiện bồi dưỡng thường xuyên, kiểm tra và

thanh tra nội bộ trường học

- Giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên, đăng kí nội dung bồi dưỡng, trong năm học giáo viên thực hiện bồi dưỡng và đã làm thực hiện kiểm tra.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, trường đã thực hiện kiểm tra toàn diện: BGH; Tổ chuyên môn; được 10 giáo viên.

8. Kết quả thực hiện việc đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học:

- Các tổ chuyên môn họp theo đúng qui định 2 tuần/lần. Kết hợp hàng tháng họp tổ chuyên môn với thao giảng trường và hội thảo chuyên đề chuyên môn của tổ đề họp rút kinh nghiệm, đề ra những cải tiến mới cho bài dạy, môn học, chuyên đề,...

- Tổ chức bồi dưỡng chuyên đề chuyên môn qua mạng cho giáo viên toàn trường.

8. Công tác PCGD, triển khai xây dựng trường chuẩn quốc gia, dạy học tăng buổi

8.1. Công tác phổ cập giáo dục

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động khơi dậy tinh thần và sức mạnh của Hội cha mẹ học sinh, Ban chỉ đạo PCGD của xã, cộng đồng tham gia vào công tác giáo dục nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu Phổ cập giáo dục của hai xã Keo Lôm và Phì Nhừ .

- Huy động trẻ 6-14 trong độ tuổi ra lớp đảm bảo các chỉ tiêu theo kế hoạch của hai xã .

8.2 Xây dựng trường duy trì đảm bảo chuẩn Quốc gia

Xây dựng kế hoạch duy trì vững chắc, rà soát lại các tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn kiểm định chất lượng ở mức 3 và chuẩn Quốc gia trường chuẩn quốc gia mức độ 2; xây dựng, tu bổ lại cảnh quan nhà trường, bổ sung cơ sở vật chất: đã làm tờ trình về việc tu sửa cơ sở vật chất đề nghị cấp trên xây dựng thêm phòng học, phòng chức năng đáp ứng yêu cầu của các Thông tư . Đưa hoạt động các phòng chức năng đi vào hoạt động thực chất và có hiệu quả. Đưa hoạt động đọc của học sinh thành nền nếp. Tổ chức sôi nổi và đa dạng các hoạt động ngoại khóa, tổ chức các buổi học trải nghiệm cho học sinh, học tập gắn với thực tế.

9. Công tác phát triển đội ngũ

9.1 Việc triển khai xây dựng KHBĐTX

- Công tác triển khai xây dựng KHBĐTX được nhà trường yêu cầu CB, GV nghiên cứu và xây dựng KHBĐTX theo các modun và được nhà trường phê duyệt.

- TCM xây dựng KH, bố trí thời gian kiểm tra các modun báo cáo kết quả kiểm tra cho nhà trường.

- Nhà trường tổng hợp và báo cho PGP&ĐT để công nhận kết quả BĐTX năm học.

9.2 Tổ chức các chuyên đề

Tổ chuyên môn căn cứ vào thực tế, đề xuất chuyên đề mới, chuyên đề khó; Tổ chức các chuyên đề trong năm học nhằm tháo gỡ những khó khăn trong giảng dạy. Thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục; chỉ đạo sử dụng linh hoạt, sáng tạo có hiệu các phương pháp dạy học.

Tổ chức sinh hoạt chuyên đề theo hướng nghiên cứu bài học. Đánh giá việc tiếp thu, tự bồi dưỡng và thực hiện hiệu quả của mỗi giáo viên sau chuyên đề. Kiểm soát nội dung dạy học, kiến thức, kỹ năng của lớp học của từng giáo viên.

10. Công tác quản lý học sinh bán trú; tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; xây dựng cảnh quan trường lớp; công tác y tế học đường.

10.1. Công tác quản lý học sinh bán trú

Có kế hoạch xây dựng kế hoạch chỉ đạo và thực hiện công tác bán trú, triển khai tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, phụ huynh học sinh về kế hoạch bán trú; công khai về hoạt động bán trú.

Tổ chức tập huấn, phân công nhiệm vụ cụ thể và quản lý bán trú. Lịch trực được công khai và niêm yết từng ngày.

Tạo điều kiện thuận lợi nhất về nơi ăn, nghỉ của học sinh bán trú; xây dựng, bảo quản và vệ sinh khu bán trú. Tổ chức nhiều hoạt động ngoài thời gian chính khóa gắn với việc hướng dẫn học sinh tự phục vụ, tự quản; tạo sân chơi lành mạnh nhằm rèn kỹ năng cho học sinh bán trú.

Xây dựng và duy trì tốt nề nếp sinh hoạt cho học sinh bán trú, Tổ chức cho học sinh bán trú được ôn tập kiến thức và chuẩn bị bài cho ngày học hôm sau vào các buổi tối với sự giúp đỡ của giáo viên trực bán trú. Ban giám hiệu phân công trực lãnh đạo tại trường.

Có hồ sơ bán trú theo quy định.

10.2. Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, GD hướng nghiệp

Các hoạt động NGLL được diễn ra thường xuyên vào các giờ ra chơi. Ngoài tổ chức các hoạt động múa hát tập thể nhà trường còn lồng ghép các hoạt động tuyên truyền, theo từng thời điểm nhà trường có nội dung tuyên truyền phù hợp

Thực hiện các chủ đề HĐNGLL: 2 tiết/tháng đối với các khối 9 và 01 tiết /tháng trong công tác GD hướng nghiệp cho học sinh lớp 9. Tổ chức phân luồng định hướng tốt nghề nghiệp cho học sinh sau khi tốt nghiệp THCS để đảm bảo 98% học sinh sau tốt nghiệp tham học phổ thông, chuyên nghiệp, nghề.

10.3 Xây dựng cảnh quan trường lớp

Công tác xây dựng cảnh quan được nhà trường duy trì, bổ sung thường xuyên đảm bảo phù hợp với khuôn viên nhà trường

Trong cuộc thi cảnh quan trường lớp xanh - sạch - đẹp và an toàn cấp huyện trường đạt giải khuyến khích cấp THCS và giải nhì cấp tiểu học.

10.4 Công tác y tế học đường

Nhà trường có 01 nhân viên y tế đảm bảo cho công tác chăm sóc sức khỏe cho CB, GV, HS. Có quy chế phối hợp với trạm y tế trong công tác phòng tránh các dịch bệnh.

11. Công tác xã hội hóa giáo dục:

Được sự hỗ trợ tương đối tốt của cộng đồng, việc vận động các nguồn kinh phí cho giáo dục đạt hiệu tương đối cao quả cao: chủ yếu là hiện vật và ngày công phục vụ cho xây dựng cảnh quan, trường lớp.

Nhờ có công tác xã hội hóa, năm qua đã kêu gọi các tổ chức cá nhân ủng hộ chăn, màn, áo ấm cho học sinh.

12. Công tác phối hợp các tổ chức đoàn thể

* **Công đoàn:** Đã tổ chức tốt các hoạt động của tổ chức công đoàn chăm lo đến đời sống đoàn viên công đoàn, thăm hỏi động viên kịp thời các đoàn viên công đoàn ốm đau, có hoàn cảnh khó khăn.

- Kết hợp tốt với các tổ chức đoàn thể trong nhà trường hoàn thành tốt các hoạt động, phong trào của nhà trường, của các cấp phát động.

- Kết hợp tốt với chính quyền thực hiện tốt qui chế dân chủ trong trường học nhằm bảo vệ quyền và lợi ích của ĐVCD.

- Chỉ đạo tốt Ban thanh tra nhân dân hoạt động có hiệu quả nhằm đảm bảo các hoạt động của nhà trường theo đúng qui định: Không có hiện tượng kỳ thị trong nhà trường, không để xảy ra hành vi bạo lực trong cơ quan, thực hiện nghiêm túc pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường.

* **Đoàn thanh niên cộng sản HCM:** Đã tổ chức tốt các hoạt động, phong trào của đoàn, tổ chức kết nạp đoàn viên mới cho các đội viên ưu tú và kết hợp tốt với các tổ chức đoàn thể hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học của nhà trường.

*** Đội thiếu niên tiên phong HCM:**

- Tổ chức tốt các hoạt động phong trào của đội nhằm tạo ra môi trường học tập an toàn, tích cực giúp cho các em phát huy được năng lực của mình và phát huy được sự sáng tạo của các em.

- Đã tổ chức kết nạp cho các em nhi đồng đứng vào hàng ngũ của đội màu khăn quàng mãi mãi mãi vai em trong suốt hành trình của thời niên thiếu.

- Tổ chức tập luyện và tham gia các cuộc thi của ngành, của các cấp phát động

III. Đánh giá chung.

a) Kết quả đạt được:

*** Ưu điểm:**

- Luôn được sự quan tâm của UBND huyện Điện Biên Đông, Phòng GD-ĐT Điện Biên Đông, Đảng ủy, HĐND, UBND xã Phì Nhừ, đặc biệt là sự quan tâm của các bậc cha mẹ học sinh trong việc học tập cũng như rèn luyện của con, em mình.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên trong nhà trường có trình độ cao đều đạt chuẩn và trên chuẩn, đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, trẻ về tuổi nghề, đoàn kết nội bộ, nhiệt tình trong công tác,...

- Đa số học sinh chăm ngoan, năng nổ, tích cực, tự chủ trong học tập.

- Cơ sở vật chất khá đầy đủ bao gồm 24 phòng học, 02 phòng thực hành Lý – Hóa – Sinh, 02 phòng tin học (30 máy vi tính), 01 phòng ngoại ngữ (30 cabin), phòng hành chính – quản trị, phòng giáo viên,... trên diện tích 10690 m² và đầy đủ các trang thiết bị phục vụ dạy học.

* Hạn chế:

- Đội ngũ giáo viên còn trẻ, còn ít kinh nghiệm trong giảng dạy.

- Vẫn còn nhiều học sinh chưa ngoan, chưa nghe lời thầy cô giáo, còn nghiện chơi game, trốn học, trốn tiết, chưa có thái độ và động cơ học tập đúng đắn, chưa coi trọng việc học tập,... dẫn đến học tập yếu kém, bỏ, nghỉ học vì học yếu. Đa số học sinh của nhà trường là con em của nông dân, dân nhập cư, bố mẹ chỉ phụ thuộc vào việc làm nương dẫy không có thời gian chăm sóc và quan tâm đến việc học tập của các em.

- Một số em đầu cấp chưa có sự cố gắng để bắt kịp chương trình của bậc THCS nên kết quả học tập chưa cao.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tương đối đầy đủ, song nhiều dụng cụ chưa đảm bảo kỹ thuật, chưa tốt, chưa đồng bộ.

b) Bài học kinh nghiệm.

Để đạt được kết quả trên, nhà trường đã không ngừng đổi mới mạnh mẽ, thực chất công tác quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục. Tập thể giáo viên, cán bộ, công nhân viên nhà trường đoàn kết nêu cao tinh thần trách nhiệm, hiệu quả công việc, yêu nghề, mến trẻ; nhà trường đã phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh, tham mưu tốt với địa phương để làm tốt công tác giáo dục. Không ngừng giáo dục kỹ năng sống, giáo dục hướng nghiệp cho các em học sinh có những suy nghĩ đúng đắn.

Không ngừng áp dụng các sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, các phần mềm, ứng dụng công nghệ thông tin trong tin học vào công tác quản lý, giảng dạy để đạt kết quả cao trong những năm học tiếp theo.

Tập thể nhà trường sẽ tiếp tục phấn đấu và giữ vững các tiêu chí, tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia trong những năm học tiếp theo.

c. Việc chấp hành quy định về chế độ thông tin, báo cáo; công tác thi đua, khen thưởng; những ý kiến đề nghị với Phòng, xã.

- Thực hiện đúng, đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo cho cấp trên và địa phương.

- Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng trong đơn vị: công bằng, khách quan, thường xuyên để tạo hiệu quả, chất lượng cao.

* Kiến nghị với Phòng GD-ĐT:

- Xây dựng thêm cho nhà trường 4 phòng học

- Trang bị lại các phòng máy vi tính, phòng ngoại ngữ thiếu ca bin để phục vụ giảng dạy trong nhà trường nhằm nâng cao chất lượng dạy và học.

- Cấp bổ sung các đồ dùng dạy học có chất lượng, các dụng cụ hoá chất phục vụ cho thí nghiệm thực hành bộ môn Lý, Hoá, Sinh.

Trên đây là báo cáo tổng kết năm học 2023 - 2024 của trường PTDTBT TH&THCS Suối Lư.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Xuân Thắng